

Số: 42/2022/QĐST-DS

Ba Vì, ngày 18 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm án phí và lệ phí Tòa án của UBTVQH 14.

Căn cứ vào Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Trụ sở chính: 266 – 268 NK, phường V, quận 3, t.p Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần S – Giám đốc Chi nhánh Phú Thọ - Ngân hàng TMCP S

Người nhận ủy quyền lại: Bà Bùi Thị Thúy H1 – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro
Ngân hàng TMCP S- chi nhánh PT

+ **Bị đơn:** Chị Phùng Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn TL, xã ĐT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ tín dụng: Đại diện Ngân hàng TMCP S và chị Phùng Thị H cùng tự nguyện thỏa thuận thống nhất: Chị Phùng Thị H có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền 54.332.519đ (*Năm mươi tư triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, năm trăm mười chín đồng*) (trong đó: tiền gốc: 36.935.000đ; tiền lãi: 17.397.519đ) (Dự nợ tính đến hết ngày 07/7/2022);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí: Chị Phùng Thị H phải nộp 1.358.000đ (*Một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 1.050.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0060155 ngày 19/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Ba Vì;
- Chi cục THADS h. Ba Vì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Phương Lan

